

BỘ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6093 /BCT-KH

V/v trả lời chất vấn của Đại
biểu Quốc hội Võ Thị Dung

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2015

| **VĂN PHÒNG CHÍNH** Kính gửi:**CÔNG VĂN ĐỀN**

Giúp... L...ay... 28.6...

Kính chuyển: ...VIII. Dc. Bằng

- Đại biểu Võ Thị Dung,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 12 tháng 6 năm 2015, Văn phòng Quốc hội có Văn bản số 109/PC-VPQH gửi đến Bộ Công Thương chất vấn của Đại biểu với nội dung như sau:

✓ 1. *Gần đây trên thị trường thế giới xuất hiện vấn nạn một số sản phẩm hàng hóa Việt Nam thương hiệu mạnh bị nước ngoài giả mạo thương hiệu. Đề nghị Bộ trưởng cho biết có giải pháp gì để bảo vệ thương hiệu sản phẩm hàng hóa Việt Nam?*

2. *Hiện nay trên thị trường nước ta, mặt hàng thực phẩm chức năng phát triển tràn lan cả trong sản xuất và kinh doanh. Đáng lo là quản lý kinh doanh và quản lý chất lượng loại sản phẩm này hầu như bị buông lỏng. Xin hỏi trách nhiệm của Bộ trưởng đối với thực trạng này?*

3. *Tình trạng quản lý hóa chất độc hại, buôn bán tràn lan gây tâm trạng bất an cho toàn dân. Giải pháp quản lý và kiểm soát của Bộ Công Thương mà trực tiếp là trách nhiệm của Bộ trưởng như thế nào? Đến khi nào chấm dứt tình trạng này?*

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu về vấn đề này như sau:

1. Về vấn đề thứ nhất

Hiện tượng một số thương hiệu mạnh của Việt Nam bị đăng ký tại nước ngoài đã xảy ra tại một số thị trường từ nhiều năm trước. Ngoài ra, Bộ Công Thương cũng đã nhận một số trường hợp doanh nghiệp nước ngoài làm giả các sản phẩm có thương hiệu mạnh của Việt Nam để tiêu thụ tại thị trường Việt Nam (do doanh nghiệp nước ngoài chủ động hoặc theo đặt hàng của doanh nghiệp Việt Nam). Một số ví dụ như:

- Năm 2002, thương hiệu Vinataba - thương hiệu thuốc lá hàng đầu của Việt Nam đã bị P.T. Putra Stabat Industri (một công ty của Indonesia) chiếm đoạt đăng ký tại Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và 9 nước ASEAN.

- Năm 2003, công ty vỗng xếp Duy Lợi thắng trong vụ tranh chấp với doanh nhân Nhật Bản Johnson Miki về việc đăng ký thương hiệu vỗng xếp Duy Lợi tại Nhật Bản.

- Nhãn hiệu cà phê "Buon Ma Thuot Coffee" đã bị Công ty Guangzhou Buon Ma Thuot Coffee Co., Ltd (Quảng Châu - Trung Quốc) đăng ký độc quyền tại Trung Quốc. Tại Hàn Quốc, ông Lee Mi Hyang, giám đốc một doanh nghiệp vừa và nhỏ đã đăng ký nhãn hiệu trong đó có từ "Buon" cho nhóm 30 sản phẩm cà phê vào ngày 06 tháng 01 năm 2005. Nguyên nhân là do Đăk Lăk đã đăng ký chỉ dẫn địa lý Buôn Ma Thuật tại Việt Nam nhưng không đăng ký ra phạm vi toàn cầu theo Hệ thống Madrid¹

- Doanh nghiệp Thái Lan làm giả nhãn hiệu nước mắm Phú Quốc bán ở châu Âu (*các nhà sản xuất ở Thái Lan chưa đăng ký độc quyền nhãn hiệu nước mắm Phú Quốc tại thị trường nào, kể cả tại Thái Lan*)

Nguyên nhân xảy ra tình trạng nêu trên là:

- Các doanh nghiệp Việt Nam chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của thương hiệu hàng hoá, sự đóng góp của thương hiệu trong giá trị sản phẩm và sự cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại trên thị trường, từ đó xem nhẹ việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với thương hiệu của mình không chỉ tại thị trường nước ngoài mà ngay cả ở thị trường trong nước.

- Các doanh nghiệp Việt Nam chưa xác định được chiến lược kinh doanh, đặc biệt là kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế và tập trung phát triển kinh doanh dài hạn tại các thị trường trọng điểm. Một tâm lý phổ biến là để tiết kiệm chi phí, các doanh nghiệp thường chờ khi sản phẩm có chỗ đứng tại thị trường nước ngoài nào đó rồi mới nghĩ đến việc đăng ký thương hiệu. Các doanh nghiệp này không nhận thức được rằng nếu muốn kinh doanh thành công và lâu dài, thì trước tiên phải đăng ký thương hiệu ở những thị trường mà có ý định muốn quảng bá sản phẩm.

- Hiểu biết của các doanh nghiệp Việt Nam về luật pháp quốc tế trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, nhất là Luật Quyền sở hữu trí tuệ tại các quốc gia mà doanh nghiệp muốn thâm nhập còn hạn chế.

- Doanh nghiệp chưa chủ động tìm sự giúp đỡ của các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài (như các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài) để nhờ tư vấn, hỗ trợ. Trên thực tế, các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài sẵn sàng hỗ trợ hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký bảo hộ thương hiệu tại thị trường nước ngoài, tuy nhiên, có rất ít doanh nghiệp liên hệ tư vấn...

Việc bảo vệ thương hiệu không chỉ là việc riêng của doanh nghiệp mà còn là vấn đề kinh tế, vấn đề hình ảnh của đất nước, vì vậy, trong thời gian tới các biện pháp tăng cường bảo hộ thương hiệu Việt Nam tại thị trường trong và ngoài nước cần phải được thực hiện đồng bộ từ các cơ quan quản lý nhà nước cũng như từ các doanh nghiệp.

¹ Hệ thống đăng ký quốc tế nhãn hiệu được tạo thành bởi hai điều ước quốc tế là Thỏa ước Madrid về đăng ký quốc tế nhãn hiệu hàng hóa và Nghị định thư Madrid liên quan đến Thỏa ước Madrid (được thông qua năm 1989 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 1993)

- Về phía Bộ Công Thương: Hiện nay đang thực hiện Chương trình Thương hiệu Quốc gia, Chương trình được Chính phủ phê duyệt từ năm 2003. Đây là chương trình xúc tiến thương mại dài hạn nhằm xây dựng, quảng bá tên thương mại, chiзнак địa lý và nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam trên thị trường trong và ngoài nước. Từ Chương trình này, Bộ Công Thương sẽ tích cực tuyên truyền phổ biến rộng rãi tới doanh nghiệp ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam cũng như tại nước ngoài.

Bộ sẽ tiếp tục chỉ đạo Thương vụ/Chi nhánh Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp thủ tục đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ tại các địa bàn phụ trách. Thương vụ có nhiệm vụ cung cấp thông tin về pháp lý liên quan tới bảo hộ thương hiệu sản phẩm, thực thi công tác quản lý nhãn hiệu, thương hiệu tại thị trường. Bên cạnh đó, Thương vụ cũng là cơ quan kết nối các cơ quan thẩm quyền hai bên trong việc thực thi và hợp tác chống giả mạo thương hiệu, sử dụng hệ thống mạng lưới kết nối của mình với các doanh nghiệp nhập khẩu hàng đầu, các Hiệp hội, tổ chức ngành hàng và các tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại để gửi các thông tin thông báo về tình hình giả mạo (nếu có) và quảng bá các nhãn hiệu thực sự mạnh tại thị trường.

- Về phía các cơ quan nhà nước có chức năng liên quan như Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ, một mặt tạo điều kiện thuận lợi hơn để doanh nghiệp có thể tiếp cận và tìm hiểu dễ dàng hơn những điều luật quốc tế. Mặc khác, tiến hành tham gia các hiệp ước và thỏa ước quốc tế khác ví dụ như thỏa ước La Hay về đăng ký quốc tế về kiểu dáng công nghiệp, tạo điều kiện cho quy trình đăng ký nhãn hiệu và quyền sở hữu trí tuệ của các doanh nghiệp Việt Nam được dễ dàng hơn trong quá trình hội nhập quốc tế.

- Về phía doanh nghiệp:

+ Các doanh nghiệp cần chủ động nhận thức đúng đắn về vấn đề này và tự bảo vệ mình bằng cách đăng ký xác lập Quyền sở hữu công nghiệp tại Việt Nam cũng như tại các thị trường xuất khẩu tiềm năng, không tạo cơ hội cho các doanh nghiệp khác có thể làm giả hoặc đăng ký thương hiệu/quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp. Doanh nghiệp cần phải đăng ký nhãn hiệu hàng hóa của mình càng sớm càng tốt. Đồng thời đảm bảo thông tin nhất quán đến người tiêu dùng.

+ Ngay từ khi bắt đầu lên kế hoạch đưa sản phẩm của doanh nghiệp thâm nhập vào một thị trường ngoài nước, các doanh nghiệp cần phải nghiên cứu, tìm hiểu kỹ cách thức đăng ký nhãn hiệu hàng hóa tại nước sở tại.

+ Doanh nghiệp nên thiết lập hệ thống phản hồi và cảnh báo xâm phạm thương hiệu ngay tại nước sở tại ví dụ như lập đường dây nóng, mở rộng hệ thống phân phối và bán lẻ hàng hóa...

+ Doanh nghiệp nên xem xét thành lập các Văn phòng đại diện tại nước ngoài để ngoài chức năng hoạt động thương mại thì Văn phòng này sẽ giúp

doanh nghiệp thuận tiện theo dõi việc sử dụng thương hiệu của các đối thủ cạnh tranh nhằm ngăn chặn nguy cơ bị làm mất uy tín thương hiệu của mình tại nước ngoài. Đồng thời, Văn phòng sẽ giúp doanh nghiệp thường xuyên rà soát thị trường để phát hiện hàng giả, hàng nhái sản phẩm của mình do thương hiệu càng nổi tiếng, càng kích thích sự xâm phạm và làm hàng giả, hàng nhái của các đối thủ cạnh tranh.

+ Các doanh nghiệp nên tổ chức thành các Hiệp hội để có thể nâng cao sức mạnh và ưu thế của mình như ngành Thuỷ sản có Hiệp hội chế biến và xuất khẩu Thuỷ sản Việt Nam (VASEP)... Khi xảy ra tranh chấp thương mại cần huy động sự tham gia của các Bộ, ngành liên quan như: Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Sở hữu trí tuệ),... để giúp doanh nghiệp bảo vệ lợi ích của mình được tốt nhất.

Đối với Thương hiệu đã đăng ký và bị làm giả hoặc bị mất

Doanh nghiệp cần sớm phát hiện, phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài (như các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài) để yêu cầu cơ quan chức năng và doanh nghiệp vi phạm chấm dứt hành vi làm giả và đòi lại thương hiệu. Khi bị mất quyền sử dụng thương hiệu, doanh nghiệp cần đấu tranh để giành lại quyền của mình. Các cơ quan có liên quan của Việt Nam sẵn sàng hỗ trợ doanh nghiệp các vấn đề về pháp lý thông qua các kênh ngoại giao. Hiệp định Thương mại Việt Mỹ (BTA) và các Công ước quốc tế như hệ thống Madrid và đặc biệt là Nghị định thư Madrid có hiệu lực tại Việt Nam từ ngày 11 tháng 7 năm 2006 sẽ là cơ sở pháp lý để các doanh nghiệp Việt Nam bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

2. Về vấn đề thứ hai

Trong thời gian gần đây, hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm chức năng ở nước ta phát triển tràn lan. Ngoài các cơ sở làm ăn chân chính, tình trạng sản phẩm thực phẩm chức năng bị làm giả, làm nhái và kém chất lượng diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người tiêu dùng, gây bức xúc trong nhân dân.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo Luật An toàn thực phẩm, trong thời gian qua, lực lượng Quản lý thị trường, Bộ Công Thương đã luôn phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng của Bộ Y tế (là cơ quan được Chính phủ giao đầu mối quản lý về thực phẩm chức năng), tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trong đó có vi phạm đối với mặt hàng thực phẩm chức năng. Tháng 8 năm 2014, Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội phối hợp với Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra công ty TNHH thương mại và dịch vụ APOLIO tại Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện 1.356 hộp thực phẩm chức năng do nước ngoài sản xuất không có hoá đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, đã xử phạt hành chính và buộc tiêu hủy toàn bộ số hàng nói trên; Tháng 01 năm 2015, Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội kiểm tra công ty TNHH Unicity Việt Nam, thu giữ 7.840 hộp thực phẩm chức năng Natures Tea và

766 hộp thực phẩm chức năng Bios Life Slim không đạt chất lượng, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và buộc tiêu hủy toàn bộ số thực phẩm chức năng nói trên... Tuy nhiên, kết quả đạt được trong thời gian qua vẫn chưa được như mong muốn. Trong thời gian tới, thực hiện chức năng quản lý nhà nước được phân công về an toàn thực phẩm, Bộ Công Thương sẽ:

- Tiếp tục phối hợp với cơ quan được Chính phủ giao đầu mối quản lý về thực phẩm chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra việc sản xuất kinh doanh thực phẩm chức năng khi có yêu cầu;

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường hơn nữa việc kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại đối với mặt hàng thực phẩm chức năng nhằm ngăn chặn kịp thời các sản phẩm thực phẩm chức năng bị làm giả, làm nhái và kém chất lượng lưu thông trên thị trường.

3. Về vấn đề thứ ba

a) Cơ sở pháp lý quản lý hóa chất độc hại

- Theo quy định tại Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất: Các tổ chức, cá nhân muốn sản xuất, kinh doanh các hóa chất độc hại như methanol, hydrochloric acid, sulfuric acid... phải xin Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp theo quy định của Thông tư số 28/2010/TT-BCT do các Sở Công Thương cấp, Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm đã được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh. Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận được quy định tại Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP, theo đó tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm phải đáp ứng được cơ sở vật chất kỹ thuật (nhà xưởng, kho tàng, dây chuyền sản xuất), về an toàn hóa chất, về môi trường, phòng cháy, chữa cháy và về nhân lực.

Khoản 3 Điều 50 của Thông tư số 28/2010/TT-BCT quy định: "Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm phải làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép theo quy định tại Thông tư này. Tổ chức, cá nhân không có hoặc không đáp ứng đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện; hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư này sẽ phải

ngừng sản xuất, kinh doanh hóa chất cho đến khi thực hiện đầy đủ các điều kiện theo quy định”.

- Để răn đe các hành vi vi phạm, việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất được quy định tại Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp.

Theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện. Trong trường hợp pháp luật quy định phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất mà không có Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về hóa chất, phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện khi đã bị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ sản xuất, kinh doanh hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

Mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực hóa chất quy định áp dụng đối với cá nhân là 50.000.000 đồng. Mức phạt tiền đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính của tổ chức 100.000.000 đồng.

Nhu vậy, các quy định về quản lý hóa chất độc hại, hóa chất nguy hiểm đã được quy định tại Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành. Để hạn chế tình trạng buôn bán hóa chất tràn lan, các cơ quan có thẩm quyền cần đẩy mạnh hơn nữa việc quản lý hóa chất này thông qua khâu cấp phép, kiểm tra đột xuất, thông qua kiểm soát thị trường.

b) Giải pháp quản lý và kiểm soát việc buôn bán hóa chất độc hại

Trong thời gian qua, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý và kiểm soát việc buôn bán hóa chất, lực lượng Quản lý thị trường, Bộ Công Thương đã tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong kinh doanh hóa chất, năm 2014, đã thu giữ 77 tấn (trong đó 50 tấn nhập lậu; 27 tấn vi phạm chất lượng, công dụng); 6 tháng đầu năm 2015 thu giữ 216 tấn (trong đó 6 tấn nhập lậu, 206 tấn vi phạm nhãn hiệu hàng hóa, 4 tấn vi phạm về chất lượng, công dụng).

Tuy đã đạt được nhiều kết quả nhưng hiệu quả của công tác kiểm soát việc kinh doanh hóa chất vẫn chưa đạt được như mong muốn. Trong thực thi nhiệm vụ, lực lượng Quản lý thị trường còn gặp rất nhiều khó khăn làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác như: bất cập về cơ chế chính sách, lực lượng mỏng, kinh phí hoạt động thiếu thốn, đặc biệt là thiếu kinh phí cho việc tiêu hủy hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là đối với hàng hóa là hóa chất độc hại, thuốc bảo vệ thực vật..., phần lớn các lực lượng chức năng đều không có kho chuyên dụng để bảo quản tang vật chờ xử lý vi phạm gây ảnh hưởng đến

sức khỏe nhân dân và tác động xấu đến môi trường; bên cạnh đó, nhiều loại hóa chất nhập khẩu nhưng bị sử dụng sai mục đích dẫn tới việc khó kiểm tra, kiểm soát do không thuộc thẩm quyền của lực lượng Quản lý thị trường.

Để công tác đấu tranh chống gian lận thương mại, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với mặt hàng hóa chất độc hại đạt hiệu quả cao hơn, trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường cả nước chủ động hoặc phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật thương mại.

Tăng cường hơn nữa khâu kiểm tra, thanh tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất độc hại, đặc biệt kiểm tra thường xuyên các hộ kinh doanh hóa chất nhỏ lẻ không đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh.

Rà soát để bổ sung vào Danh mục các hóa chất nguy hiểm, hóa chất độc hại cần quản lý trong từng giai đoạn cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội.

Tiếp tục hoàn thiện các quy định quản lý hóa chất nguy hiểm cho phù hợp với thực tế của hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh đã quan tâm đến vấn đề trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Công tác đại biểu - Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát – Văn phòng Quốc hội;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cục QLTT, HC, XTTM;
- Các Vụ: KHCN, KV1, KV2, KV3, KV4;
- Lưu: VT, KH (2b).

